

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 16/2021/HS-ST**

**Ngày: 03/3/2021.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH**

***Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:***

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hà Minh Lực.

**Các Hội thẩm nhân dân:** - Ông Nguyễn Văn Phiếu  
- Ông Tạ Khắc Nghĩa.

**Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021 tại Trụ Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/HSST ngày 29/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021 đối với bị cáo:

Quách Văn H, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ở và ĐKNKTT: Bản X, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Quách Văn H và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 08/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/12/2020, chuyển tạm giam ngày 24/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Anh Q, sinh năm 1998. Trú tại: thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

**Người làm chứng:** Ông Đinh Văn T, sinh năm 1956. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Quách Văn H là người nghiện ma túy, loại Methamphetamine; Khoảng 14

giờ ngày 20/12/2020 Quách Văn H đi nhờ xe máy của người đi đường không quen biết đến nhà bạn là anh Trần Anh Q sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã P với mục đích để mượn xe mô tô của anh Q đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi gặp anh Q thì H đã nói dối là mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 35H4 – 3215 để đi có việc. Do không biết H mượn xe đi mua ma túy nên anh Q đồng ý cho H mượn xe mô tô của mình. Sau khi mượn được xe Quách Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35H4 – 3215 đi đến khu vực đập tràn thuộc địa phận thôn 1, xã Phú Long thì gặp một người nam giới (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) trông giống người nghiện ma túy. Lúc này H điều khiển xe mô tô lại gần hỏi “*Anh có hàng không? Bán cho em ba trăm*” - ý H muốn hỏi mua Methamphetamine với giá 300.000 đồng, người nam giới hiểu ý H hỏi mua ma túy đá nên trả lời “*Có, đưa tiền đây*”. Quách Văn H lấy 300.000 đồng từ túi quần trước bên phải ra đưa cho người nam giới, người này cầm tiền rồi đưa cho Quách Văn H 02 ống hút nhựa (01 ống màu vàng và 01 ống màu trắng có sọc đỏ) dài khoảng 03 cm bịt kín 2 đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Quách Văn H mở ra kiểm tra xác định đúng là ma túy đá loại Methamphetamine nên đã gói lại và cất giấu vào 02 lỗ chân gương xe máy rồi lấy băng dính đen gắn lại. Sau đó H điều khiển xe mô tô quay về nhà Q và mượn xe để đi về nhà nhưng anh Q không đồng ý và nói để anh Q chở H về nhà.

Hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày, anh Q và Quách Văn H đi đến khu vực đường du lịch B – C thuộc thôn Nga 3, xã C, huyện N thì anh Q dừng xe lại để hút thuốc. Lúc này Tổ công tác Công an xã C đang làm nhiệm vụ tuần tra thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu Q và H đứng yên để kiểm tra. Do sợ bị phát hiện việc cất giấu trái phép ma túy đá nên Quách Văn H đi lại phía đầu xe mô tô lấy 02 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ của Quách Văn H 02 đoạn ống nhựa (01 ống màu vàng và 01 ống màu trắng có sọc đỏ) đều được dán kín hai đầu. Quách Văn H khai nhận đó là 02 ống đựng ma túy đá của mình vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác còn thu giữ của Quách Văn H 01 ống nhựa màu vàng trắng dài 22,5 cm, đường kính 0,5cm; 01 ống nhựa màu vàng trắng dài 9,5 cm, đường kính 0,5cm; 01 ống kim loại dài 6,5cm, đường kính dài 0,1cm 01 đầu có gắn ống nhựa màu trắng. 01 công thủy tinh màu trắng; 01 nắp nhựa màu vàng đường kính 3cm, trên mặt nắp nhựa có hai lỗ hình tròn, mỗi lỗ có đường kính 0,6cm; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc KT (4x2)cm. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 35H4 – 3215 của anh Q.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng có khối lượng là 0,17 gam ký hiệu M1; 01 đoạn ống nhựa màu vàng có khối lượng là 0,19 gam ký hiệu M2 để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 31/KLGĐ-PC09-MT ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1751 gam; M2 có khối lượng 0,1831 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,3582 gam.*

*Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.*

*Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.*

**Hoàn lại đối tượng giám định gồm:** Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0789 gam; M2 có khối lượng 0,1058 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 31/KLGĐ-PC09-MT.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNQ ngày 29 tháng 1 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Quách Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” - Quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Quách Văn H từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 21/12/2020.

**Về hình phạt bổ sung:** Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H vì hành vi tàng trữ Heroine của bị cáo nhằm mục đích sử dụng không vụ lợi.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0789 gam; M2 có khối lượng 0,1058 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 31/KLGĐ-PC09-MT.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo. không có khiếu nại gì về Kết luận giám định số 31/KLGĐ-PC09-MT ngày 24/12/2020

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản Luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo việc tàng trữ ma túy để sử dụng là sai pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lâm không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Nội dung của bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo; Phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ chứng cứ xác định:

Vào Hồi 17 giờ 45 phút ngày 20/12/2020, tại khu vực đường du lịch B - C thuộc thôn Nga 3, xã C, huyện N Tổ công tác Công an xã C đang làm nhiệm vụ tuần tra đã phát hiện và lập biên bản và thu giữ của Quách Văn H 02 đoạn ống nhựa (01 ống màu vàng và 01 ống màu trắng có sọc đỏ) đều được dán kín hai đầu. Quách Văn H khai nhận đó là 02 ống đựng ma túy đá của mình vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,3582 gam ma túy loại *Methamphetamine* của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Là một trong các nguyên nhân dẫn đến tội phạm và tệ nạn xã hội khác, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Từ những quy định của pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử xác định đã có đủ cơ sở pháp lý khẳng định: Hành vi, tội danh và các điểm, khoản, điều luật áp dụng tại bản Cáo trạng, bản Luận tội và các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi mà bị cáo Quách Văn H thực hiện đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tiếp tục cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ

phạm tội mà bị cáo đã gây ra để góp phần nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã căn cứ vào quy định của pháp luật hình sự để cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận thấy.

**Về nhân thân bị cáo:** Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

**Về tình tiết tăng nặng:** Bị cáo không có.

**Về tình tiết giảm nhẹ:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được giảm một phần về hình phạt.

**3. Các vấn đề khác:** Trong vụ án này, kết quả điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo H nên không có căn cứ để xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo H, vì bị cáo là người nghiện ma túy mua ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng, không vụ lợi.

**Về vật chứng của vụ án và tài sản đã thu giữ:** Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 35H4 – 3215 thu giữ của anh Q. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Trần Anh Q đã cho Quách Văn H mượn sử dụng. Anh Q không biết việc H sử dụng xe mô tô của mình đi mua ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện N đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Trần Anh Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 0,0789 gam; M2 có khối lượng 0,1058 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 31/KLGD-PC09-MT 1; 01 phong bì niêm phong phong bì, vỏ gói ban đầu; 01 ống nhựa màu vàng trắng dài 22,5 cm, đường kính 0,5cm; 01 ống nhựa màu vàng trắng dài 9,5 cm, đường kính 0,5cm; 01 ống kim loại dài 6,5cm, đường kính dài 0,1cm 01 đầu có gắn ống nhựa màu trắng. 01 công thủy tinh màu trắng; 01 nắp nhựa màu vàng đường kính 3cm, trên mặt nắp nhựa có hai lỗ hình tròn, mỗi lỗ có đường kính 0,6cm; 01 bát lửa gas màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc KT (4x2)cm là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật

**Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo không phải nộp theo quy định của pháp luật, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số nằm trong vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố bị cáo** Quách Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quách Văn H 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/12/2020.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0789 gam; M2 có khối lượng 0,1058 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì có ghi số 31/KLGD-PC09-MT 1; 01 phong bì niêm phong phong bì, vỏ gói ban đầu; 01 ống nhựa màu vàng trắng dài 22,5 cm, đường kính 0,5cm; 01 ống nhựa màu vàng trắng dài 9,5 cm, đường kính 0,5cm; 01 ống kim loại dài 6,5cm, đường kính dài 0,1cm 01 đầu có gắn ống nhựa màu trắng; 01 công thủy tinh màu trắng; 01 nắp nhựa màu vàng đường kính 3cm, trên mặt nắp nhựa có hai lỗ hình tròn, mỗi lỗ có đường kính 0,6cm; 01 bát lửa gas màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc KT (4x2)cm.(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện N và Công an huyện N).

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quách Văn H.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo Quách Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NB.
- Công an huyện NQ.
- VKSND huyện NQ.
- THADS huyện NQ.
- Thi hành án hình sự.
- Người TGTT.
- Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS./VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa**  
**(đã ký)**

**Hà Minh Lực**